

Số: 122 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 18 tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022 và Kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 về việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 1163/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược "Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045";

Căn cứ Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030".

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030" trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2022 và giai đoạn 2022 - 2025.

- Hỗ trợ các tổ chức xúc tiến thương mại, các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển giao thương với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước, đẩy mạnh kinh tế thương mại của tỉnh.

- Các Sở, ngành, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp chặt chẽ để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại được triển khai đồng bộ, thiết thực và có hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan xúc tiến thương mại, tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh,... trên cơ sở kết nối, đồng bộ với hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Nâng cao nhận thức và năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, thúc đẩy phát triển, tìm kiếm các cơ hội thương mại trong và ngoài nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng, hoàn thành cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành xúc tiến thương mại của các ngành hàng thương mại và xuất khẩu trọng điểm của tỉnh vào hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- 100% tổ chức xúc tiến thương mại và từ 50% - 100% doanh nghiệp được cấp tài khoản trên hệ sinh thái xúc tiến thương mại số và 30% trong số này có phát sinh giao dịch và chia sẻ thông tin.

- 20- 25% doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh của tỉnh tham gia các hội chợ triển lãm về thương mại để tìm kiếm, kết nối thị trường được tổ chức trên môi trường số.

- 100% các tổ chức xúc tiến thương mại; trên 300 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; cán bộ các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố được tham gia tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ, cập nhật các nội dung về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại và bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% thủ tục hành chính lĩnh vực xúc tiến thương mại đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và tích hợp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh với trên 90% doanh nghiệp hài lòng về kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2022 và Kế hoạch khung giai đoạn 2022 - 2025.

1.1. Tổ chức đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang:

- Phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng các tiêu chí và có kế hoạch thuê chuyên gia đánh giá hiện trạng và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn để làm căn cứ đưa ra các giải pháp quản lý, các hoạt động hỗ trợ tham gia hệ sinh thái xúc tiến thương mại số, các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

1.2. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại nhằm kết nối hiệu quả với hệ sinh thái xúc tiến thương mại số:

Rà soát, lập danh sách tổ chức xúc tiến thương mại và doanh nghiệp của tỉnh có nhu cầu tham gia hệ sinh thái xúc tiến thương mại số; chủ động phối hợp Bộ Công Thương để hướng dẫn các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký tài khoản, khai thác thông tin và chia sẻ dữ liệu sau khi hệ sinh thái xúc tiến thương mại số được xây dựng; đồng thời, tích hợp các cơ sở dữ liệu, thông tin về xúc tiến thương mại của tỉnh lên hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

1.3. Nâng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ:

- Đảm bảo an toàn thông tin mạng cho các tổ chức xúc tiến thương mại, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; cán bộ các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

- Tổ chức và tham gia các hội chợ thương mại trong môi trường số; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại cho Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

1.4. Hoàn thiện các cơ chế, chính sách liên quan về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại:

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật có liên quan về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Rà soát, đơn giản hóa quy định, thủ tục hành chính trong lĩnh vực xúc tiến thương mại để triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

1.5. Nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại:

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao nhận thức về sự cần thiết đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại thông qua Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố.

1.6. Triển khai các sáng kiến nhằm thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ và hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến tổng kinh phí thực hiện giai đoạn 2022-2025 là: 5.000.000.000 đồng (Năm tỷ đồng), bao gồm: ngân sách Nhà nước, kinh phí của doanh nghiệp đóng góp, các nguồn tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó:

- Đề nghị ngân sách Trung ương hỗ trợ: 1.250 triệu đồng;
- Nguồn ngân sách tỉnh cấp: 3.500 triệu đồng;
- Doanh nghiệp đóng góp: 250 triệu đồng.

Đối với nguồn vốn ngân sách Nhà nước: thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành; đồng thời, thực hiện lồng ghép với các chương trình xúc tiến thương mại quốc gia và các chương trình phát triển kinh tế xã hội, chương trình, dự án, kế hoạch khác có liên quan.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Cục Xúc tiến thương mại (Bộ Công Thương); các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết, dự toán kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định (cùng thời điểm xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm) và thực hiện thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này của các Sở, ban, ngành, đơn vị và địa phương có liên quan, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương; tổng kết tình hình thực hiện vào năm kết thúc Kế hoạch.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi gặp khó khăn, vướng mắc; tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

2. Sở Tài chính

Thẩm tra dự toán do Sở Công Thương tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan trong khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Công Thương trong việc hỗ trợ các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại.

- Phối hợp Sở Công Thương trong đào tạo kỹ năng và tư vấn cho doanh nghiệp về các nội dung liên quan đến công nghệ thông tin, chuyển đổi số phục vụ cho hoạt động xúc tiến thương mại; triển khai chữ ký số, chứng thực điện tử, các chuẩn trao đổi dữ liệu; khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn hưởng ứng và tham gia xây dựng hệ sinh thái xúc tiến thương mại số.

- Triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông quan tâm đầu tư phát triển hạ tầng đảm bảo chất lượng phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; đẩy mạnh các biện pháp khuyến khích đầu tư phát triển và chuyển giao công nghệ; hỗ trợ các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin để phục vụ việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện lồng ghép các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và từng giai đoạn của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính cân đối bố trí nguồn vốn đầu tư công để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chia sẻ, kết nối, liên thông dữ liệu về doanh nghiệp của tỉnh, các thông tin, số liệu thống kê về kinh tế, ngành hàng,... với hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ xúc tiến thương mại của tỉnh.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn, kiểm soát chặt chẽ quy trình sản xuất, chất lượng vật tư đầu vào của các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, các cơ sở sơ chế, giết mổ, chế biến, kinh doanh sản phẩm nông sản và truy xuất được nguồn gốc, xuất xứ,...

- Phối hợp với Sở Công Thương triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động hỗ trợ xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản, phát triển các chuỗi cung ứng nông sản an toàn; tăng cường công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản.

- Triển khai thực hiện đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Đồng thời, thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, đào tạo cho cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn.

7. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh

- Tích cực tham gia, cộng tác với các chương trình, dự án của các cơ quan quản lý Nhà nước nhằm đẩy mạnh hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại; chủ động xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nguồn lực để tham gia vào hệ sinh thái xúc tiến thương mại hiệu quả.

- Các doanh nghiệp công nghệ thông tin và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh hưởng ứng và tham gia tích cực, có trách nhiệm trong việc xây dựng hệ sinh thái xúc tiến thương mại của tỉnh.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện. Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để xem xét, chỉ đạo thực hiện. *T. Ma*

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT, tmchau.



Lê Quốc Anh